

Bản án số: 04/2020/HS-ST  
Ngày 06/11/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Dương Thị Tuyết Thanh**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Hữu Mạnh và ông Nguyễn Văn Quang

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Giang Tiến Hiệp - Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên tòa:**

Bà Lò Thị Kéo - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2020/QĐXXST-HS ngày 26/10/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Thị X**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; sinh năm 1986; Nơi sinh: Huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Lường Văn L, sinh năm 1960 và con bà Liềm Thị N, sinh năm 1961; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Chồng: Hoàng Văn T, sinh năm 1979; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 05/6/2020, ngày 11/6/2020 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công H - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu

Có mặt tại phiên tòa.

\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: anh Lò Văn P, sinh năm 1993; Địa chỉ: bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Vắng mặt không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 15 giờ, ngày 04/6/2020, Lường Thị X đi từ nhà tại bản N, xã M, huyện T ra chăm sóc con trai bị ốm đang điều trị tại Trung tâm y tế huyện Tân Uyên. Khi đi đến khu vực đầu bản N, xã M, huyện T thì X gặp 01 người đàn ông (*không rõ nhân thân, lai lịch*) đang đứng ở đường, khi thấy X đi đến người đó hỏi “*Đi đâu đấy*”, X trả

lời “Đi vay tiền để chữa cho con đang nằm viện”, người đó nói tiếp “Lấy hàng này mà đi bán lấy tiền” (X tự hiểu “Hàng” tức là ma túy), X hỏi “Giá bao nhiêu”, người đó trả lời “Trả bao nhiêu cũng được”, X nói “Chỉ có hai trăm thôi”, người đó nói “Hai trăm cũng được”, sau đó X lấy 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng ra đưa cho người đàn ông này, đồng thời người đàn ông đưa cho X 01 gói Heroine, bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu xanh và nói “Chỗ này một phân”, sau khi bán Heroine cho X xong, người đàn ông đi đâu X không rõ còn X quay trở về nhà.

Khi về đến nhà, X lấy 01 dao lam màu trắng ra cắt, chia nhỏ gói Heroine vừa mua được thành 09 gói nhỏ, trong đó 07 gói được gói lại bằng các mảnh nilon màu xanh, 01 gói được gói lại bằng mảnh nilon màu hồng, 01 gói được gói lại bằng mảnh nilon màu trắng, sau đó X mang cả 09 gói Heroine cất giấu vào thùng gạo trong buồng ngủ và không nói cho ai biết với mục đích để bán lẻ kiếm lời. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày khi X đang ở nhà một mình thì có Lò Văn P sinh năm 1993, trú tại bản N, xã T, huyện T và Nguyễn Văn T (tên gọi khác là Nguyễn Thanh V) sinh năm 1978, trú tại tổ dân phố x, thị trấn T, huyện T đến hỏi mua Heroine, X trả lời “Có, một trăm nghìn 01 gói”, sau đó T lấy số tiền 300.000 đồng (03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) đưa cho X và nói “Lấy ba con” còn P cũng lấy số tiền 400.000 đồng đưa cho X (02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng) và nói “Lấy ba con”, X đồng ý rồi cầm tiền đi vào trong buồng ngủ lấy Heroine, còn T và P ngồi đợi tại bàn uống nước nhà X. Sau khi lấy 06 gói Heroine, X đưa cho T 03 gói, bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng các mảnh nilon màu xanh, đưa cho P 03 gói trong đó có 02 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh, 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu hồng, đồng thời X trả lại cho P số tiền thừa là 100.000 đồng (01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng). Sau khi mua được Heroine lợi dụng lúc X đi xuống bếp lấy nước uống T và P cùng nhau đi vào buồng ngủ của nhà X để sử dụng Heroine, khi vào buồng ngủ P lấy 02 gói Heroine bên ngoài được gói bằng các mảnh nilon màu xanh ra pha chế và sử dụng hết (chích). Sau khi sử dụng hết 02 gói Heroine, P trả lại cho X 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu hồng, đồng thời yêu cầu X trả lại thêm cho P số tiền 100.000 đồng, X đồng ý nhưng chưa kịp trả lại tiền thì bị lực lượng Công an huyện Tân Uyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Nguyễn Văn T 03 gói Heroine, trong đó có 02 gói bên ngoài được gói bằng các mảnh nilon màu xanh, 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng (do T gói lại) có tổng khối lượng 0,02 gam, thu giữ của P số tiền 100.000 đồng và 02 mảnh nilon màu xanh. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Lường Thị X, thu giữ 04 gói Heroine, trong đó 02 gói được gói bằng các mảnh nilon màu xanh, 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng, 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng có tổng khối lượng 0,14 gam, 01 dao lam màu trắng và số tiền 700.000 đồng, gồm 02 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng và 03 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng do X vừa bán Heroine cho T và P mà có.

Ngày 05/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Kết quả: 04 gói chất bột khô, màu trắng vón cục, trong đó 02 gói bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh, 01 gói bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu hồng, 01 gói bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu trắng thu giữ của Lường Thị X có tổng khối lượng là 0,14 gam; 03 gói chất bột khô, màu trắng, trong đó 02 gói bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh, 01 gói bên ngoài được gói

bằng mảnh giấy bạc màu vàng thu giữ của Nguyễn Văn T có tổng khối lượng 0,02 gam; số tiền 700.000 đồng, gồm 02 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng có số seri lần lượt là DO 11573057, WQ18950817 và 03 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng có số seri lần lượt là BK 10912481, AT 13377847, SF 16598356; số tiền 100.000 đồng, có số seri là XS 11843986.

Tại kết luận giám định số: 292/GĐ-KTTH ngày 17/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “02 (hai) mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine). Số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng), gồm 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng có các số seri WQ18950817, DO 11573057; 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng có các số seri AT 13377847, BK 10912481, SF 16598356. 01 tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) có số seri XS 11843986 gửi giám định là tiền thật.

Bản cáo trạng số 55/CT - VKS - TU ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Lương Thị X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lương Thị X thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình T, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 04/6/2020, tại bản Nà An, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, bị cáo Lương Thị X đã có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Văn T 03 gói Heroine và Lò Văn P 02 gói Heroine với giá 100.000 đồng/01 gói, thu lời bất chính số tiền 500.000 đồng. Mua được Heroine P sử dụng hết, còn T đang

chuẩn bị sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của Nguyễn Văn T 03 gói Heroine có tổng khối lượng 0,02 gam, thu giữ của P số tiền 100.000 đồng và 02 mảnh nilon màu xanh. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Thị X, thu giữ 04 gói Heroine có tổng khối lượng 0,14 gam, 01 dao lam màu trắng và số tiền 700.000 đồng do X vừa bán Heroine cho T và P mà có.

Bị cáo Lương Thị X là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng chỉ vì hám lời, tư lợi bất chính mà bị cáo cố ý thực hiện việc phạm tội. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Lương Thị X đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*c) Đối với 02 người trở lên;*

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa; không biết chữ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn có phần còn hạn chế nên bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Do vậy, người bào chữa đề nghị cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo làm ruộng, nguồn thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

01 bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên bên trong đựng 0,1 gam Heroine; 02 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon

màu trắng và 01 dao lam màu trắng thu giữ của bị cáo X. Đây là những vật chứng cầm tàng trữ và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

01 bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên bên trong đựng 02 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy bạc màu vàng thu giữ của Nguyễn Văn T và 01 bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên bên trong đựng 02 mảnh nilon màu xanh thu giữ của Lò Văn P. Đây là những vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Số tiền 100.000đồng Việt Nam thu giữ của Lò Văn P. Xét thấy cần thiết phải trả lại cho anh P.

Số tiền 700.000đồng Việt Nam thu giữ của bị cáo Lương Thị X. Xét thấy 600.000đồng là tiền có liên quan đến hành vi phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, còn 100.000đồng cần trả lại cho bị cáo.

6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo Lương Thị X khai mua của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch tại bản Nà An, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên. Quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Trong vụ án này, Lò Văn P đã sử dụng Heroine tại buồng ngủ của bị cáo Lương Thị X nhưng X không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hành vi này là phù hợp.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,02 gam Heroine của Nguyễn Văn T chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự và T chưa có tiền án, tiền sự nên Công an huyện Tân Uyên đã quyết xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn P, Công an huyện Tân Uyên đã quyết định xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Thị X phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2020.

[3] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên bên trong đựng 0,1 gam Heroine; 02 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu

hồng, 01 mảnh nilon màu trắng và 01 dao lam màu trắng thu giữ của bị cáo X; 01 bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên bên trong đựng 02 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy bạc màu vàng thu giữ của Nguyễn Văn T; 01 bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên bên trong đựng 02 mảnh nilon màu xanh thu giữ của Lò Văn P.

Trả lại cho anh Lò Văn P, sinh năm 1993; Địa chỉ: bản N, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu số tiền 100.000đồng (*Một trăm nghìn đồng*).

Trả lại cho bị cáo Lương Thị X số tiền 100.000đồng (*Một trăm nghìn đồng*)

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo Lương Thị X

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 19/10/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên*).

[4] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết lên Tòa án nhân dân cấp trên.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Dương Thị Tuyết Thanh**